

Số: 522 /TTr-UBND

Cà Mau, ngày 25 tháng 6 năm 2026

TỜ TRÌNH

**Dự thảo Nghị quyết quy định chế độ, chính sách đối với
người hoạt động không chuyên trách ở ấp, khóm
trên địa bàn tỉnh Cà Mau**

Kính gửi: Hội đồng nhân dân tỉnh

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 87/2025/QH15;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước số 89/2025/QH15;

Căn cứ Nghị định số 73/2026/NĐ-CP ngày 10/3/2026 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Nghị định số 185/2026/NĐ-CP ngày 26/5/2026 của Chính phủ quy định về tổ chức, hoạt động của thôn, tổ dân phố và chế độ, chính sách đối với người hoạt động không chuyên trách ở thôn, tổ dân phố;

Thực hiện Nghị quyết số 10/NQ-HĐND ngày 13/02/2026 của Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh về việc xây dựng văn bản thay thế các văn bản quy phạm pháp luật do Hội đồng nhân dân tỉnh Cà Mau, tỉnh Bạc Liêu ban hành trước ngày 01/7/2025; Nghị quyết số 163/NQ-HĐND ngày 09/6/2026 của Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh về việc xây dựng Nghị quyết bãi bỏ các văn bản quy phạm pháp luật do Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành và bãi bỏ một phần nội dung của Phụ lục kèm theo Nghị quyết số 10/NQ-HĐND ngày 13/02/2026 của Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, Nghị quyết số 166/NQ-HĐND ngày 22/6/2026 của Hội đồng nhân dân tỉnh về việc xây dựng Nghị quyết quy định chế độ, chính sách đối với người hoạt động không chuyên trách ở ấp, khóm, các chức danh tham gia hoạt động ở ấp, khóm và mức khoán kinh phí chi phục vụ hoạt động của ấp, khóm trên địa bàn tỉnh Cà Mau theo trình tự, thủ tục rút gọn, Nghị quyết số 13-NQ/TU ngày 04/6/2026 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về Phương án tổng thể sắp xếp, tổ chức lại ấp, khóm trên địa bàn tỉnh, Ủy ban nhân dân tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành Nghị quyết quy định chế độ, chính sách đối với người hoạt động không chuyên trách ở ấp, khóm trên địa bàn tỉnh Cà Mau (thay thế Nghị quyết số 23/2023/NQ-HĐND ngày 10/10/2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh Cà Mau (trước đây) quy định chức danh và một số chế độ, chính sách đối với người hoạt động không chuyên trách ở xã, phường, thị trấn và ở ấp khóm trên địa bàn tỉnh Cà Mau và Nghị quyết số 13/2024/NQ-HĐND ngày 12/7/2024 của Hội đồng nhân dân tỉnh Bạc Liêu (trước đây) về việc

quy định chức danh, số lượng, mức phụ cấp, mức khoán kinh phí và chế độ chính sách đối với người hoạt động không chuyên trách ở các xã, phường, thị trấn và xóm, ấp trên địa bàn tỉnh Bạc Liêu), với các nội dung, như sau:

I. SỰ CẦN THIẾT BAN HÀNH NGHỊ QUYẾT

1. Cơ sở chính trị, pháp lý

- Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;
- Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 87/2025/QH15;
- Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước số 89/2025/QH15;
- Căn cứ Nghị định số 73/2026/NĐ-CP ngày 10/3/2026 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;
- Căn cứ Nghị định số 78/2025/NĐ-CP ngày 01/4/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật; Nghị định số 187/2025/NĐ-CP ngày 01/7/2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 78/2025/NĐ-CP ngày 01/4/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật;
- Căn cứ khoản 2 Điều 15 Nghị định số 185/2026/NĐ-CP ngày 26/5/2026 của Chính phủ quy định về tổ chức, hoạt động của thôn, tổ dân phố và chế độ, chính sách đối với người hoạt động không chuyên trách ở thôn, tổ dân phố: “2. *Căn cứ vào quỹ phụ cấp được ngân sách nhà nước khoán cho mỗi thôn, tổ dân phố quy định tại khoản 1 Điều này; khả năng cân đối của ngân sách địa phương; quy định của pháp luật có liên quan và đặc thù của các thôn, tổ dân phố trên địa bàn, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh trình Hội đồng nhân dân cùng cấp quy định cụ thể những nội dung sau:*
 - a) *Mức phụ cấp của từng chức danh người hoạt động không chuyên trách ở thôn, tổ dân phố;*
 - b) *Việc kiêm nhiệm chức danh và mức phụ cấp kiêm nhiệm chức danh người hoạt động không chuyên trách, mức phụ cấp kiêm nhiệm chức danh tham gia hoạt động ở thôn, tổ dân phố;*
 - c) *Số lượng, chức danh và mức hỗ trợ đối với các chức danh tham gia hoạt động ở thôn, tổ dân phố.*”;
- Căn cứ Chỉ thị số 21/CT-TTgCP ngày 20/5/2026 của Thủ tướng Chính phủ về việc sắp xếp thôn, tổ dân phố và bố trí, sử dụng, chế độ, chính sách đối với người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn, tổ dân phố;
- Căn cứ Công văn số 12/CV-BCĐ ngày 20/6/2025 của Ban Chỉ đạo sắp xếp đơn vị hành chính các cấp và xây dựng mô hình tổ chức chính quyền địa phương 02 cấp của Chính phủ;
- Căn cứ Nghị quyết số 08-NQ/TU ngày 29/12/2025 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về nâng cao năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của tổ chức cơ sở đảng và chất lượng đội ngũ đảng viên giai đoạn 2026 - 2030;

- Căn cứ Nghị quyết số 13-NQ/TU ngày 04/6/2026 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về Phương án tổng thể sắp xếp, tổ chức lại ấp, khóm trên địa bàn tỉnh;

- Căn cứ Kế hoạch 275/KH-UBND ngày 22/5/2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh về thực hiện sắp xếp ấp, khóm trên địa bàn tỉnh Cà Mau.

2. Cơ sở thực tiễn

- Thực hiện chủ trương tại các Kết luận của Bộ Chính trị, Ban Bí thư về tổ chức xây dựng mô hình chính quyền địa phương 02 cấp (*cấp tỉnh, cấp xã*); khoản 22 Điều 1 Nghị quyết số 202/2025/QH15 ngày 12/6/2025 của Quốc hội về việc sắp xếp đơn vị hành chính cấp tỉnh: “*Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của tỉnh Bạc Liêu và tỉnh Cà Mau thành tỉnh mới có tên gọi là tỉnh Cà Mau...*”, tỉnh Cà Mau (mới) chính thức đi vào hoạt động kể từ ngày 01/7/2025. Theo đó, sau khi sắp xếp, sáp nhập đơn vị hành chính các cấp, để đảm bảo cơ sở pháp lý, triển khai thực hiện thống nhất các văn bản quy phạm pháp luật liên quan đến thực hiện Nghị định số 33/2023/NĐ-CP ngày 10/6/2023 của Chính phủ quy định về cán bộ, công chức cấp xã và người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn, tổ dân phố ở địa phương và để kịp thời trình Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành Nghị quyết thay thế Nghị quyết số 23/2023/NQ-HĐND ngày 10/10/2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh Cà Mau (trước đây) quy định chức danh và một số chế độ, chính sách đối với người hoạt động không chuyên trách ở xã, phường, thị trấn và ở ấp, khóm trên địa bàn tỉnh Cà Mau và Nghị quyết số 13/2024/NQ-HĐND ngày 12/7/2024 của Hội đồng nhân dân tỉnh Bạc Liêu (trước đây) về việc quy định chức danh, số lượng, mức phụ cấp, mức khoán kinh phí và chế độ chính sách đối với người hoạt động không chuyên trách ở các xã, phường, thị trấn và khóm, ấp trên địa bàn tỉnh Bạc Liêu.

- Công văn số 12/CV-BCĐ ngày 20/6/2025 của Ban Chỉ đạo sắp xếp đơn vị hành chính các cấp và xây dựng mô hình tổ chức chính quyền địa phương 02 cấp của Chính phủ về việc hướng dẫn một số nội dung đối với người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã khi thực hiện mô hình chính quyền địa phương 02 cấp, người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã kết thúc hoạt động trước ngày 31/5/2026. Nội dung này làm thay đổi căn bản phạm vi điều chỉnh của Nghị quyết số 23/2023/NQ-HĐND ngày 10/10/2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh Cà Mau (trước đây) và Nghị quyết số 13/2024/NQ-HĐND ngày 12/7/2024 của Hội đồng nhân dân tỉnh Bạc Liêu (trước đây), đòi hỏi phải rà soát, đánh giá toàn diện để xác định nội dung chính sách phù hợp với quy định mới của Trung ương.

- Ngày 26/5/2026, Chính phủ ban hành Nghị định số 185/2026/NĐ-CP quy định về tổ chức, hoạt động của thôn, tổ dân phố và chế độ, chính sách đối với người hoạt động không chuyên trách ở thôn, tổ dân phố. Nghị định này đã bãi bỏ các quy định liên quan đến người hoạt động không chuyên trách ở ấp, khóm quy định tại Nghị định số 33/2023/NĐ-CP ngày 10/6/2023 của Chính phủ; đồng thời, giao Hội đồng nhân dân cấp tỉnh quy định cụ thể mức phụ cấp đối với từng chức danh người hoạt động không chuyên trách ở ấp, khóm; việc kiêm nhiệm chức danh và mức phụ cấp kiêm nhiệm; số lượng, chức danh và mức hỗ trợ đối với người tham gia hoạt động ở ấp, khóm.

- Theo quy định tại Chỉ thị số 21/TTg-CP ngày 20/5/2026 của Thủ tướng Chính phủ; Nghị quyết số 13-NQ/TU ngày 04/6/2026 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh; Kế hoạch số 275/KH-UBND ngày 22/5/2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh, giao Ủy ban nhân dân cấp xã hoàn thành Đề án sắp xếp ấp, khóm **trước ngày 30/6/2026**. Số lượng ấp, khóm trên địa bàn tỉnh sau khi thực hiện sắp xếp là 830 ấp, khóm. Theo quy định tại khoản 2 Điều 14 Nghị định số 185/2026/NĐ-CP ngày 26/5/2026 của Chính phủ thì số lượng người hoạt động không chuyên trách ở ấp, khóm không quá 03 chức danh. Số lượng ấp, khóm thuộc quy định tại điểm a khoản 1 Điều 15 Nghị định số 185/2026/NĐ-CP ngày 26/5/2026 của Chính phủ¹ là **782** (trong đó: có **729** ấp, khóm thuộc **56** xã, phường trọng điểm an ninh quốc phòng²; **50** ấp thuộc **08** xã còn lại không thuộc trọng điểm an ninh quốc phòng nhưng có từ 700 hộ trở lên và **03** ấp đặc biệt khó khăn³), số lượng ấp, khóm không thuộc quy định tại điểm a khoản 1 Điều 15 Nghị định số 185/2026/NĐ-CP ngày 26/5/2026 của Chính phủ⁴ là **48** ấp, khóm.

- Qua rà soát cho thấy các nghị quyết hiện hành của tỉnh phát sinh một số vấn đề cần được xử lý, cụ thể:

Các quy định liên quan tại Nghị định số 33/2023/NĐ-CP ngày 10/6/2023 của Chính phủ là cơ sở pháp lý của Nghị quyết số 23/2023/NQ-HĐND ngày 10/10/2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh Cà Mau (trước đây) và Nghị quyết số 13/2024/NQ-HĐND ngày 12/7/2024 của Hội đồng nhân dân tỉnh Bạc Liêu (trước đây) đã hết hiệu lực.

Kết thúc việc sử dụng người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã dẫn đến nhiều nội dung trong các nghị quyết hiện hành không còn đối tượng áp dụng.

Cơ chế xác định phân bổ khoán quỹ phụ cấp và mức phụ cấp đối với người hoạt động không chuyên trách ở ấp, khóm của các Nghị quyết hiện hành không còn phù hợp với quy định tại khoản 1 Điều 15 Nghị định số 185/2026/NĐ-CP.

Sau khi hợp nhất tỉnh Cà Mau và tỉnh Bạc Liêu, hiện đang tồn tại đồng thời các nghị quyết của hai địa phương với quy định khác nhau về chức danh, số lượng, mức phụ cấp, mức hỗ trợ và các chế độ chính sách liên quan; việc tiếp tục áp dụng song song các quy định này có thể dẫn đến sự không thống nhất trong tổ chức thực hiện và bảo đảm chế độ, chính sách trên địa bàn tỉnh mới.

Thực tiễn triển khai tại cơ sở đặt ra yêu cầu tiếp tục sắp xếp, tinh gọn đội ngũ hoạt động ở ấp, khóm; khuyến khích kiêm nhiệm chức danh, nâng cao hiệu quả hoạt động, đồng thời bảo đảm phù hợp với khả năng cân đối ngân sách địa phương và đặc thù địa bàn dân cư của tỉnh.

¹ Đối với thôn có từ 700 hộ gia đình trở lên; tổ dân phố có từ 1.000 hộ gia đình trở lên; thôn, tổ dân phố thuộc đơn vị hành chính cấp xã trọng điểm về quốc phòng theo quyết định của cơ quan có thẩm quyền; thôn, tổ dân phố thuộc đơn vị hành chính cấp xã ở khu vực biên giới, hải đảo, thôn đặc biệt khó khăn được khoán quỹ phụ cấp bằng 8,0 lần mức lương cơ sở.

² Quyết định số 5458/QĐ-BQP ngày 29/10/2025 của Bộ trưởng Bộ Quốc phòng về công nhận cấp xã trọng điểm về an ninh quốc phòng.

³ Ấp Giá Tiều thuộc xã Hưng Hội; ấp Kinh Xáng và ấp Tà Ky thuộc xã Hồng Dân theo Quyết định số 02354/QĐ-UBND ngày 30/12/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh.

⁴ Đối với thôn, tổ dân phố không thuộc quy định tại điểm a khoản 1 Điều này được khoán quỹ phụ cấp bằng 6,5 lần mức lương cơ sở.

Từ những lý do nêu trên, việc ban hành Nghị quyết quy định chế độ, chính sách đối với người hoạt động không chuyên trách ở ấp, khóm trên địa bàn tỉnh Cà Mau là cần thiết, nhằm bảo đảm sự thống nhất của hệ thống pháp luật, phù hợp với quy định của Trung ương và yêu cầu quản lý nhà nước trong giai đoạn hiện nay.

II. MỤC ĐÍCH BAN HÀNH, QUAN ĐIỂM XÂY DỰNG NGHỊ QUYẾT

1. Mục đích ban hành Nghị quyết

- Ban hành Nghị quyết quy định chế độ, chính sách đối với người hoạt động không chuyên trách ở ấp, khóm trên địa bàn tỉnh Cà Mau (thay thế Nghị quyết số 23/2023/NQ-HĐND ngày 10/10/2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh Cà Mau (trước đây) quy định chức danh và một số chế độ, chính sách đối với người hoạt động không chuyên trách ở xã, phường, thị trấn và ở ấp, khóm trên địa bàn tỉnh Cà Mau và Nghị quyết số 13/2024/NQ-HĐND ngày 12/7/2024 của Hội đồng nhân dân tỉnh Bạc Liêu (trước đây) về việc quy định chức danh, số lượng, mức phụ cấp, mức khoán kinh phí và chế độ chính sách đối với người hoạt động không chuyên trách ở các xã, phường, thị trấn và khóm, ấp trên địa bàn tỉnh Bạc Liêu.

- Cụ thể hóa các quy định về mức phụ cấp đối với người hoạt động không chuyên trách ở ấp, khóm; việc kiêm nhiệm chức danh và mức phụ cấp kiêm nhiệm chức danh người hoạt động không chuyên trách ở ấp, khóm, mức phụ cấp kiêm nhiệm chức danh tham gia hoạt động ở ấp, khóm; số lượng, chức danh và mức hỗ trợ đối với người tham gia hoạt động ở ấp, khóm; mức khoán kinh phí chi phục vụ hoạt động của ấp, khóm.

- Tiếp tục hoàn thiện quy định của pháp luật về chức danh và các chế độ, chính sách đối với người hoạt động không chuyên trách ở ấp, khóm; người trực tiếp tham gia hoạt động ở ấp, khóm; mức khoán kinh phí chi phục vụ hoạt động của ấp, khóm. Xây dựng, ban hành Nghị quyết bảo đảm phù hợp với quy định của pháp luật, tình hình thực tế của tỉnh Cà Mau và có tính khả thi cao.

2. Quan điểm xây dựng Nghị quyết

Nhằm thể chế hoá kịp thời, đầy đủ, đúng đắn đường lối của Đảng, cụ thể hoá các quy định của pháp luật về cơ cấu, tổ chức và các chế độ, chính sách của người hoạt động không chuyên trách ở ấp, khóm; người trực tiếp tham gia hoạt động ở ấp, khóm; mức khoán kinh phí chi phục vụ hoạt động của ấp, khóm. Xây dựng, ban hành Nghị quyết đảm bảo đúng quy định của pháp luật và phù hợp tình hình thực tế của tỉnh; tạo sự đồng thuận, tâm lý an tâm công tác lâu dài cho người hoạt động không chuyên trách ở ấp, khóm; người trực tiếp tham gia hoạt động của ấp, khóm trên địa bàn tỉnh Cà Mau.

III. QUÁ TRÌNH XÂY DỰNG DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT

Thực hiện ý kiến của Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh tại Nghị quyết số 10/NQ-HĐND ngày 13/02/2026 của Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh về việc xây dựng văn bản quy phạm pháp luật do Hội đồng nhân dân tỉnh Cà Mau, tỉnh Bạc Liêu ban hành trước ngày 01/7/2025; Nghị quyết số 163/NQ-HĐND ngày 09/6/2026

của Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh về việc xây dựng Nghị quyết bãi bỏ các văn bản quy phạm pháp luật do Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành và bãi bỏ một phần nội dung của Phụ lục kèm theo Nghị quyết số 10/NQ-HĐND ngày 13/02/2026 của Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh; Nghị quyết số 166/NQ-HĐND ngày 22/6/2026 của Hội đồng nhân dân tỉnh về việc xây dựng Nghị quyết quy định chế độ, chính sách đối với người hoạt động không chuyên trách ở ấp, khóm, các chức danh tham gia hoạt động ở ấp, khóm và mức khoán kinh phí chi phục vụ hoạt động của ấp, khóm trên địa bàn tỉnh Cà Mau theo trình tự, thủ tục rút gọn, Ủy ban nhân dân tỉnh đã chỉ đạo Sở Nội vụ xây dựng dự thảo nghị quyết quy định chế độ chính sách đối với người hoạt động không chuyên trách ở ấp, khóm trên địa bàn tỉnh Cà Mau (*theo trình tự thủ tục rút gọn*).

Theo đó, Ủy ban nhân dân tỉnh giao Cơ quan soạn thảo (*Sở Nội vụ*) xây dựng Hồ sơ dự thảo Nghị quyết gửi xin ý kiến các địa phương, đơn vị và đăng tải trên Cổng Thông tin điện tử tỉnh. Trên cơ sở tiếp thu, giải trình ý kiến tham gia của các đơn vị, địa phương, Sở Nội vụ đã hoàn chỉnh dự thảo Nghị quyết và gửi Sở Tư pháp thẩm định. Trên cơ sở ý kiến thẩm định của Sở Tư pháp và Tờ trình của Sở Nội vụ, Ủy ban nhân dân tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh dự thảo Nghị quyết quy định chế độ chính sách đối với người hoạt động không chuyên trách ở ấp, khóm trên địa bàn tỉnh Cà Mau.

IV. BỐ CỤC VÀ NỘI DUNG CƠ BẢN CỦA DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT

1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng

1.1. Phạm vi điều chỉnh

- Chế độ, chính sách tại khoản 2 Điều 15 Nghị định số 185/2026/NĐ-CP ngày 26/5/2026 của Chính phủ quy định về tổ chức, hoạt động của thôn, tổ dân phố và chế độ, chính sách đối với người hoạt động không chuyên trách ở thôn, tổ dân phố, gồm: mức phụ cấp của từng chức danh người hoạt động không chuyên trách ở ấp, khóm; việc kiêm nhiệm chức danh, phụ cấp kiêm nhiệm đối với người hoạt động không chuyên trách ở ấp, khóm và các chức danh tham gia hoạt động ở ấp, khóm; số lượng, chức danh và mức hỗ trợ hàng tháng đối với các chức danh tham gia hoạt động ở ấp, khóm.

- Chính sách đối với người tham gia hoạt động ở ấp, khóm nghỉ việc do sắp xếp, tổ chức lại ấp, khóm.

- Mức khoán kinh phí chi phục vụ hoạt động của ấp, khóm.

1.2. Đối tượng áp dụng

- Người hoạt động không chuyên trách ở ấp, khóm; các chức danh tham gia hoạt động ở ấp, khóm.

- Các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan.

2. Bố cục dự thảo Nghị quyết

Dự thảo Nghị quyết gồm 10 Điều, cụ thể:

- Điều 1. Phạm vi điều chỉnh.

- Điều 2. Đối tượng áp dụng.

- Điều 3. Mức phụ cấp và hỗ trợ của từng chức danh người hoạt động không chuyên trách ở ấp, khóm.

- Điều 4. Việc kiêm nhiệm chức danh, phụ cấp kiêm nhiệm đối với người hoạt động không chuyên trách ở ấp, khóm và các chức danh tham gia hoạt động ở ấp, khóm.

- Điều 5. Số lượng, chức danh và mức hỗ trợ hàng tháng đối với các chức danh tham gia hoạt động ở ấp, khóm.

- Điều 6. Chính sách đối với người tham gia hoạt động ở ấp, khóm nghỉ việc do sắp xếp, tổ chức lại ấp, khóm.

- Điều 7. Mức khoán kinh phí chi phục vụ hoạt động của ấp, khóm.

- Điều 8. Nguồn kinh phí thực hiện.

- Điều 9. Hiệu lực thi hành.

- Điều 10. Tổ chức thực hiện.

3. Nội dung cơ bản

3.1. Mức phụ cấp và hỗ trợ đối với người hoạt động không chuyên trách ở ấp, khóm (đã bao gồm kinh phí ngân sách nhà nước hỗ trợ đóng Bảo hiểm xã hội và bảo hiểm y tế theo quy định của pháp luật) như sau:

Theo quy định tại khoản 1 Điều 15 Nghị định số 185/2026/NĐ-CP ngày 26/5/2026 của Chính phủ quy định về tổ chức, hoạt động của thôn, tổ dân phố và chế độ, chính sách đối với người hoạt động không chuyên trách ở thôn, tổ dân phố:

“1. Ngân sách nhà nước khoán quỹ phụ cấp (bao gồm cả hỗ trợ đóng bảo hiểm xã hội) để chi phụ cấp hàng tháng đối với người hoạt động không chuyên trách ở thôn, tổ dân phố như sau:

a) Đối với ấp có từ 700 hộ gia đình trở lên; khóm có từ 1.000 hộ gia đình trở lên; thôn, tổ dân phố thuộc đơn vị hành chính cấp xã trọng điểm, phức tạp về an ninh, trật tự theo quyết định của cơ quan có thẩm quyền; thôn, tổ dân phố thuộc đơn vị hành chính cấp xã ở khu vực biên giới, hải đảo được khoán quỹ phụ cấp bằng 8,0 lần mức lương cơ sở.

b) Đối với các ấp, khóm còn lại được khoán quỹ phụ cấp bằng 6,5 lần mức lương cơ sở.”

- Do đó, để đảm bảo mức phụ cấp đối với những người hoạt động không chuyên trách ở thôn, tổ dân phố phù hợp với mức khoán của Chính phủ, đối với ấp có từ **700 hộ gia đình trở lên**; khóm có từ **1.000 hộ gia đình trở lên**; ấp, khóm thuộc ĐVHC cấp xã trọng điểm, phức tạp về an ninh, trật tự theo quyết định của cơ quan có thẩm quyền; ấp, khóm thuộc đơn vị hành chính cấp xã ở khu vực biên giới, hải đảo: đối với chức danh Bí thư Chi bộ, Trưởng ấp (Trưởng khóm) mức phụ cấp là 2,7 mức lương cơ sở/tháng; Trưởng Ban công tác Mặt trận ấp, khóm mức phụ cấp là 2,6 mức lương cơ sở/tháng.

- Đối với các ấp, khóm còn lại: đối với chức danh Bí thư Chi bộ, Trưởng ấp (Trưởng khóm) mức phụ cấp là 2,2 mức lương cơ sở/tháng; Trưởng Ban công tác Mặt trận ấp, khóm mức phụ cấp là 2,1 mức lương cơ sở/tháng.

- Việc quy định mức hỗ trợ đối với bằng cấp của người hoạt động không chuyên trách ở ấp, khóm nhằm cụ thể hóa quy định tại Nghị quyết số 08-NQ/TU ngày 29/12/2025 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về nâng cao năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của tổ chức cơ sở đảng và chất lượng đội ngũ đảng viên giai đoạn 2026 - 2030 và thực hiện quy định liên quan đến tiêu chuẩn của người hoạt động không chuyên trách ở ấp, khóm theo Hướng dẫn số 04-HD/BTCTU ngày 06/6/2026 của Ban Tổ chức Tỉnh ủy, góp phần nâng cao chất lượng đội ngũ người hoạt động không chuyên trách ở ấp, khóm.

- Người hoạt động không chuyên trách ở ấp, khóm có bằng tốt nghiệp chuyên môn từ trung cấp trở lên thì được hỗ trợ khuyến khích trình độ chuyên môn hàng tháng như sau:

Có bằng tốt nghiệp đại học trở lên: hỗ trợ thêm 0,3 lần mức lương cơ sở/người/tháng;

Có bằng tốt nghiệp cao đẳng hoặc trung cấp: hỗ trợ thêm 0,2 lần mức lương cơ sở/người/tháng.

- Tổng kinh phí dự kiến đối với trường hợp thuộc điểm a khoản 1 Điều 15 Nghị định số 185/2026/NĐ-CP (không bao gồm mức hỗ trợ thêm đối với bằng chuyên môn từ Trung cấp trở lên):

$[(2 \times 782 \times 2,7 \times 2.530.000) + (1 \times 782 \times 2,6 \times 2.530.000)] \times 12 \text{ tháng} = 189.932.160.000 \text{ đồng.}$

- Tổng kinh phí dự kiến đối với trường hợp thuộc điểm b khoản 1 Điều 15 Nghị định số 185/2026/NĐ-CP (không bao gồm mức hỗ trợ thêm đối với bằng chuyên môn từ Trung cấp trở lên):

$[(2 \times 48 \times 2,2 \times 2.530.000) + (1 \times 48 \times 2,1 \times 2.530.000)] \times 12 \text{ tháng} = 9.472.320.000 \text{ đồng.}$

Tổng Kinh phí chi trả là: **199.404.480.000 đồng/năm.**

3.2. Chức danh, mức hỗ trợ hàng tháng đối với người trực tiếp tham gia hoạt động ở ấp, khóm

a) Chức danh người trực tiếp tham gia hoạt động ở thôn, tổ dân phố

Trên cơ sở kế thừa Nghị quyết số 23/2023/NQ-HĐND của Hội đồng nhân dân tỉnh Cà Mau (cũ), Nghị quyết số 13/2024/NQ-HĐND của Hội đồng nhân dân tỉnh Bạc Liêu (cũ) và tình hình thực tiễn bố trí người trực tiếp tham gia hoạt động ở ấp, khóm trên địa bàn tỉnh. Ủy ban nhân dân tỉnh đề xuất các chức danh Người trực tiếp tham gia công việc ở ấp, khóm gồm 06 chức danh: Phó Bí thư Chi bộ; Phó Trưởng ấp/khóm; Chi hội trưởng Hội Cựu chiến binh; Chi hội trưởng Hội Liên hiệp Phụ nữ; Chi hội trưởng Hội Nông dân; Bí thư Chi đoàn Thanh niên.

- Cơ sở pháp lý đề xuất các chức danh

Đối với các chức danh Phó Bí thư Chi bộ, Chi hội trưởng Chi hội Cựu chiến binh, Chi hội trưởng Chi hội Phụ nữ, Chi hội trưởng Chi hội Nông dân, Bí thư Chi đoàn: Căn cứ vào quy định tại Điều lệ của các tổ chức().

Đối với chức danh Phó Trưởng thôn/tổ dân phố: Căn cứ Thông tư số 04/2012/TT-BNV ngày 31/8/2012 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ hướng dẫn về tổ chức và hoạt động của thôn, tổ dân phố; Thông tư số 14/2018/TT-BNV ngày 03/12/2018 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 04/2012/TT-BNV ngày 31/8/2012 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về tổ chức và hoạt động của thôn, tổ dân phố.

Dự thảo Nghị quyết mới không quy định chức danh Phó Trưởng ban công tác Mặt trận ấp, khóm và Chi hội trưởng người cao tuổi nhằm tinh gọn bộ máy.

b) Mức hỗ trợ hàng tháng đối với người trực tiếp tham gia hoạt động ở ấp, khóm

Nghị quyết số 23/2023/NQ-HĐND của Hội đồng nhân dân tỉnh Cà Mau cũ hỗ trợ hàng tháng 0,6 lần mức lương cơ sở/người/tháng từ nguồn ngân sách tỉnh; Nghị quyết số 13/2024/NQ-HĐND của Hội đồng nhân dân tỉnh Bạc Liêu (cũ) hỗ trợ mức bồi dưỡng đối với người trực tiếp tham gia hoạt động ở thôn, tổ dân phố, gồm: Chi hội trưởng Hội Cựu chiến binh; Chi hội trưởng Hội Liên hiệp Phụ nữ; Chi hội trưởng Hội Nông dân; Bí thư Chi đoàn Thanh niên là 1.100.000 đồng/tháng; chức danh Phó Trưởng ấp/khóm bố trí kiêm nhiệm, chế độ phụ cấp kiêm nhiệm được hưởng thêm 150.000 đồng/tháng.

Để phù hợp với khối lượng công việc sau sắp xếp, tình hình giá cả thị trường có nhiều biến động và căn cứ nguồn ngân sách của tỉnh, Ủy ban nhân dân tỉnh đề xuất mức hỗ trợ hàng tháng đối với người trực tiếp tham gia hoạt động của ấp, khóm là 01 lần mức lương cơ sở/người/tháng.

Tổng kinh phí dự kiến là: $6 \times 830 \times 01 \times 2.530.000 \times 12 \text{ tháng} = 151.192.800.000 \text{ đồng/năm}$.

3.3. Việc kiêm nhiệm chức danh người hoạt động không chuyên trách ở ấp, khóm và người trực tiếp tham gia hoạt động ở ấp, khóm

Như vậy theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 15 Nghị định số 185/2026/NĐ-CP ngày 26/5/2026 của Chính phủ thì Hội đồng nhân dân tỉnh quy định cụ thể việc kiêm nhiệm chức danh và mức phụ cấp kiêm nhiệm chức danh người hoạt động không chuyên trách, mức phụ cấp kiêm nhiệm chức danh tham gia hoạt động ở ấp, khóm.

Căn cứ các quy định trên, Ủy ban nhân dân tỉnh đề xuất việc người hoạt động không chuyên trách ở ấp, khóm, người trực tiếp tham gia hoạt động ở ấp, khóm được hưởng phụ cấp kiêm nhiệm bằng 100% mức phụ cấp quy định của chức danh kiêm nhiệm nếu giảm được 01 người so với số lượng người được giao.

3.4. Chính sách đối với người tham gia hoạt động ở ấp, khóm nghỉ việc do sắp xếp, tổ chức lại ấp, khóm

Theo Nghị định 185/2026/NĐ-CP và 154/2025/NĐ-CP không quy định chế độ, chính sách đối với người hoạt động trực tiếp tham gia hoạt động ở ấp, khóm nghỉ việc do sắp xếp, tổ chức lại ấp, khóm. Việc bổ sung chính sách này là cần thiết nhằm bảo đảm quyền lợi, ổn định tư tưởng đối với đội ngũ người tham gia hoạt động ở ấp, khóm chịu tác động trực tiếp hoặc gián tiếp từ việc sắp xếp, tổ chức lại ấp, khóm và kiện toàn nhân sự ở cơ sở.

Theo Kết luận số 34-KL/TW ngày 18/5/2026 của Bộ Chính trị và Chỉ thị số 21/CT-TTg ngày 20/5/2026 của Thủ tướng Chính phủ, việc bố trí, sử dụng người hoạt động ở thôn, tổ dân phố phải bảo đảm công khai, minh bạch, khách quan, đúng quy định; đồng thời, thực hiện đầy đủ chế độ, chính sách, bảo đảm ổn định tư tưởng và quyền lợi của người hoạt động không chuyên trách trong quá trình sắp xếp, kiện toàn tổ chức. Chỉ thị cũng yêu cầu địa phương khẩn trương xây dựng phương án tổng thể, trong đó có phương án kiện toàn đội ngũ và chính sách hỗ trợ theo quy định, hoàn thành đồng bộ với thời gian sắp xếp ấp, khóm trước ngày 30/6/2026.

Tuy nhiên, hiện nay chưa có chính sách đối với người hoạt động trực tiếp tham gia hoạt động ở ấp, khóm bị ảnh hưởng do việc sắp xếp, tổ chức lại ấp, khóm. Trong khi, các đối tượng này là người trực tiếp gần dân, hội viên, đoàn viên... và có nhiều năm công tác, gắn bó trên địa bàn ấp, khóm. Từ đó, dẫn đến việc không công bằng trong việc ban hành chính sách, ảnh hưởng đến quyền lợi của người hoạt động trực tiếp tham gia hoạt động ở ấp, khóm.

Vì vậy, việc quy định chính sách này không chỉ áp dụng đối với các trường hợp nghỉ việc trực tiếp do sắp xếp, tổ chức lại ấp, khóm theo quyết định của cấp có thẩm quyền, mà còn bao quát các trường hợp phải nghỉ việc do kiện toàn nhân sự theo hướng nâng cao chất lượng đội ngũ theo phương án được phê duyệt. Quy định như vậy phù hợp với yêu cầu thực tiễn, vì quá trình sắp xếp ấp, khóm gắn liền với việc cơ cấu lại, bố trí lại đội ngũ người tham gia hoạt động ở cơ sở.

Dựa trên kiến nghị của cử tri, Sở Nội vụ đề xuất mức trợ cấp một lần bằng **1,5 lần mức hỗ trợ, bồi dưỡng hàng tháng cho mỗi năm công tác** được xác định trên cơ sở hài hòa giữa yêu cầu động viên, ghi nhận quá trình đóng góp của người nghỉ việc và khả năng cân đối ngân sách địa phương và dựa theo quy định tại Nghị định số 154/2025/NĐ-CP. Việc tính theo số năm công tác bảo đảm công bằng, minh bạch, dễ thực hiện; đồng thời, lấy mức hỗ trợ, bồi dưỡng hàng tháng làm căn cứ tính trợ cấp giúp chính sách gắn với mức hưởng thực tế của từng chức danh.

Chính sách này được giới hạn áp dụng đối với các trường hợp nghỉ việc theo chủ trương sắp xếp ấp, khóm và kiện toàn, nâng cao chất lượng đội ngũ trước **ngày 30/6/2026**, nhằm xác định rõ đây là chính sách đặc thù trong giai đoạn sắp xếp, không phải chính sách nghỉ việc thường xuyên và người được tiếp tục bố trí vào các chức danh người hoạt động không chuyên trách ở ấp, khóm hoặc các chức danh tham gia hoạt động ở ấp, khóm. Quy định này góp phần tránh phát sinh đối tượng ngoài phạm vi, bảo đảm chặt chẽ trong tổ chức thực hiện, lập dự toán, chi trả và quyết toán kinh phí.

Theo thực tế, sau sắp xếp giảm 563 ấp, khóm, nếu tính 06 người/ấp, khóm thì có khoảng 3.378 người hoạt động trực tiếp tham gia hoạt động ở ấp, khóm bị ảnh hưởng do việc sắp xếp, tổ chức lại ấp, khóm. Mức hỗ trợ, bồi dưỡng bình quân chung của tỉnh là 1.250.000 đồng (Cà Mau cũ khoảng 1.400.000 đồng, Bạc Liêu cũ 1.100.000 đồng). Số năm tham gia hoạt động ở ấp, khóm đối với các đối tượng này bình quân 05 năm. Như vậy, tổng kinh phí dự kiến hỗ trợ đối với các đối tượng này khoảng:

$3.378 \text{ người} \times (1.250.000 \text{ đồng} \times 5 \text{ năm} \times 1,5) = \mathbf{31.668.750.000 \text{ đồng}}$ (Ba mươi một tỷ, sáu trăm sáu mươi tám triệu, bảy trăm năm mươi nghìn đồng). Bình quân 01 người được nhận hỗ trợ 9.375.000 đồng.

3.5. Mức khoán kinh phí chi phục vụ hoạt động của ấp, khóm

Quy định mức khoán kinh phí chi phục vụ hoạt động của ấp, khóm kế thừa theo quy định của tỉnh Bạc Liêu (cũ), nhằm bảo đảm điều kiện tối thiểu để ấp, khóm tổ chức các hoạt động thường xuyên tại cộng đồng dân cư, nhất là trong bối cảnh sau sắp xếp, quy mô địa bàn, số hộ dân và khối lượng công việc ở nhiều ấp, khóm tăng lên. Kinh phí này phục vụ các hoạt động chung như tổ chức họp dân, tuyên truyền, vận động Nhân dân, thông tin liên lạc, văn phòng phẩm, điện, nước, hoạt động tự quản và phối hợp với chính quyền cấp xã trong quản lý địa bàn...

Mức khoán 60.000.000 đồng/ấp, khóm/năm, tương đương 5.000.000 đồng/tháng, được đề xuất trên cơ sở nhu cầu thực tế hoạt động của ấp, khóm và khả năng cân đối của ngân sách địa phương. Quy định này phù hợp với nguyên tắc phân cấp, chủ động của địa phương trong bảo đảm điều kiện hoạt động ở cơ sở; đồng thời bảo đảm phù hợp với khả năng cân đối ngân sách. Tổng kinh phí dự kiến là:

$5.000.000 \times 830 \text{ ấp/khóm} = \mathbf{4.150.000.000 \text{ đồng/tháng (49.800.000.000 đồng/năm)}}$

Việc quy định theo hình thức khoán giúp thuận lợi trong lập dự toán, phân bổ, quản lý và quyết toán ngân sách; đồng thời tạo sự chủ động cho ấp, khóm trong sử dụng kinh phí phù hợp với yêu cầu thực tế. Sau khi sắp xếp ấp, khóm, địa bàn rộng hơn, đòi hỏi mức kinh phí chi cho hoạt động ấp, khóm phải tăng lên để đảm bảo cho hoạt động của ấp, khóm. Mức kinh phí chi cho hoạt động ấp, khóm tại dự thảo Nghị quyết giúp tiết kiệm khoảng 29.000.000 đồng/tháng (348.000.000 đồng/năm) so với điểm e khoản 7 Điều 14 Nghị quyết số 11/2025/NQ-HĐND ngày 09/12/2025 của Hội đồng nhân dân tỉnh Cà Mau quy định nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ dự toán chi thường xuyên ngân sách tỉnh Cà Mau năm 2026. Bên cạnh đó, tại khoản 4 Điều 58 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật quy định: “Trường hợp các văn bản quy phạm pháp luật do cùng một cơ quan ban hành có quy định khác nhau về cùng một vấn đề thì áp dụng quy định của văn bản quy phạm pháp luật ban hành sau”.

Quy định về quản lý, sử dụng kinh phí theo nguyên tắc công khai, minh bạch, đúng mục đích, tiết kiệm, hiệu quả nhằm kiểm soát ngân sách, tránh thất thoát, lãng phí và nâng cao trách nhiệm của địa phương trong tổ chức thực hiện.

V. NHỮNG NỘI DUNG BỔ SUNG MỚI SO VỚI DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT GỬI THẨM ĐỊNH

1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng (Điều 1):

Dự thảo điều chỉnh theo hướng tách bạch nội dung phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng thành 02 điều riêng. Phạm vi điều chỉnh được thể hiện theo các nhóm nội dung thành các khoản 1, 2, 3:

“Điều 1: Phạm vi điều chỉnh

1. Chế độ, chính sách tại khoản 2 Điều 15 Nghị định số 185/2026/NĐ-CP ngày 26 tháng 5 năm 2026 của Chính phủ quy định về tổ chức, hoạt động của thôn, tổ dân phố và chế độ, chính sách đối với người hoạt động không chuyên trách ở thôn, tổ dân phố, gồm: mức phụ cấp của từng chức danh người hoạt động không chuyên trách ở ấp, khóm; việc kiêm nhiệm chức danh, phụ cấp kiêm nhiệm đối với người hoạt động không chuyên trách ở ấp, khóm và các chức danh tham gia hoạt động ở ấp, khóm; số lượng, chức danh và mức hỗ trợ hàng tháng đối với các chức danh tham gia hoạt động ở ấp, khóm.

2. Chính sách đối với người tham gia hoạt động ở ấp, khóm nghỉ việc do sắp xếp, tổ chức lại ấp, khóm.

3. Mức khoán kinh phí chi phục vụ hoạt động của ấp, khóm.”.

2. Bổ sung và điều chỉnh tên Điều 3 thành “*Mức phụ cấp và hỗ trợ đối với người hoạt động không chuyên trách ở ấp, khóm*”.

3. Điều chỉnh nội dung tại Điều 9. Hiệu lực thi hành thành: “*Nghị quyết này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01 tháng 7 năm 2026.*”

VI. DỰ KIẾN NGUỒN LỰC, ĐIỀU KIỆN BẢO ĐẢM CHO VIỆC THI HÀNH NGHỊ QUYẾT VÀ THỜI GIAN TRÌNH THÔNG QUA

1. Dự kiến tổng kinh phí thực hiện Nghị quyết

- Kinh phí thực hiện do Ngân sách Trung ương và ngân sách địa phương bảo đảm theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước và các văn bản hướng dẫn thi hành.

- Dự kiến kinh phí thực hiện các nội dung quy định tại dự thảo Nghị quyết theo phụ lục chi tiết kèm theo.

2. Điều kiện đảm bảo cho việc thi hành:

- Giao Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức triển khai thực hiện.

- Giao Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban của Hội đồng nhân dân tỉnh, Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện.

3. Thời gian trình thông qua

Nghị quyết này trình Hội đồng nhân dân tỉnh thông qua Nghị quyết vào Kỳ họp thứ 4 Hội đồng nhân dân tỉnh Cà Mau khoá XI, nhiệm kỳ 2026 - 2031.

Trên đây là Tờ trình về dự thảo Nghị quyết quy định chế độ, chính sách đối với người hoạt động không chuyên trách ở ấp, khóm trên địa bàn tỉnh Cà Mau, Ủy ban nhân dân tỉnh kính trình Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét, quyết định.

(Xin gửi kèm theo:

- (1) Dự thảo Nghị quyết quy định chế độ, chính sách đối với người hoạt động không chuyên trách ở ấp, khóm trên địa bàn tỉnh Cà Mau;*
- (2) Bản so sánh, thuyết minh nội dung dự thảo;*
- (3) Bản tổng hợp ý kiến, tiếp thu, giải trình ý kiến góp ý;*
- (4) Báo cáo số 823/BC-STP ngày 24/6/2026 của Sở Tư pháp và các văn bản có liên quan)./.*

Nơi nhận:

- Như trên;
- Thường trực Tỉnh ủy (báo cáo);
- CT, PCT UBND tỉnh;
- Các Sở: Nội vụ, Tài chính, Tư pháp;
- LĐVP UBND tỉnh;
- Các phòng: KTTH, NC (H18/TTr);
- Công TTĐT tỉnh;
- Lưu: VT, M.A304/6.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Lâm Văn Bi